

BÁO CÁO

**Sơ kết công tác luân chuyển cán bộ từ khi Bộ Chính trị ban hành
Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 07/10/2017 đến nay**

Thực hiện Công văn số 2146-CV/BTCTW, ngày 11/11/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về sơ kết công tác luân chuyển cán bộ; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Lâm Đồng là tỉnh miền núi, Nam Tây Nguyên, có diện tích 9.783,34 km², gồm 10 huyện và 02 thành phố, 142 đơn vị hành chính cấp xã (*111 xã, 18 phường và 13 thị trấn*) với 1.376 thôn, tổ dân phố; dân số toàn tỉnh là 1.315.389 người, với 47 dân tộc anh em cùng sinh sống, ngôn ngữ, phong tục tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo và sắc thái văn hóa phong phú, đa dạng có nhiều điểm khác nhau. Đến ngày 01/11/2021, toàn tỉnh có 18 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; 785 tổ chức cơ sở đảng (*292 đảng bộ cơ sở, 493 chi bộ cơ sở*); 3.065 chi bộ trực thuộc; 47.521 đảng viên, chiếm tỷ lệ 3,9% dân số toàn tỉnh.

Trong những năm qua, Tỉnh ủy và các cấp ủy đảng luôn quan tâm công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng, luân chuyển cán bộ, góp phần quan trọng trong việc nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của tỉnh có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng; được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn, có năng lực, tổ chức thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đã phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao..., nhiều cán bộ có tư duy, phong cách lãnh đạo, làm việc khoa học, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ

1. Việc lãnh đạo, quán triệt, cụ thể hóa Quy định số 98-QĐ/TW và các quy định liên quan của Trung ương, của tỉnh về công tác luân chuyển cán bộ

- Thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị quán triệt đến các cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; đồng thời chỉ đạo các cấp ủy tổ chức quán triệt đến cán bộ, đảng viên về mục đích, ý nghĩa, nội dung công tác luân chuyển cán bộ. Việc quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, quy định của Trung ương, của tỉnh được các cấp ủy thực hiện nghiêm túc. Qua học tập, quán triệt, nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên về quan điểm, mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, vị trí, vai trò của công tác cán bộ.

- Căn cứ Quy định số 98-QĐ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy định số 06-QĐi/TU, ngày 26/4/2018 về luân chuyển cán bộ; Quy định số 08-QĐ/TU, ngày 23/5/2019 quy định về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan khi được điều động, luân chuyển, biệt phái để thống nhất triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cụ thể hoá thành quy định cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn, nhưng không được trái với quy định của Trung ương, của tỉnh. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung về chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh.

Ngoài ra, hằng năm Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy đảng xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ, trong đó có công tác luân chuyển cán bộ. Qua đó, kịp thời chỉ đạo cấp ủy, cán bộ luân chuyển tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; đồng thời kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn những địa phương, cơ quan, đơn vị làm chưa tốt.

2. Kết quả công tác luân chuyển cán bộ

Căn cứ kết quả quy hoạch cán bộ và kế hoạch luân chuyển cán bộ của các cấp ủy, cán bộ được luân chuyển luôn đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn của Đảng và chức danh luân chuyển. Đặc biệt quan tâm lựa chọn, phát hiện luân chuyển cán bộ trẻ, có năng lực nổi trội. Công tác luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh được tiến hành một cách thận trọng, đảm bảo quy trình, chặt chẽ, khách quan và dân chủ, kết quả luân chuyển cụ thể như sau:

- Tỉnh luân chuyển xuống huyện, thành phố: 07 đồng chí.
- Huyện luân chuyển lên tỉnh: 01 đồng chí.
- Huyện, thành phố luân chuyển xuống xã, phường, thị trấn: 91 đồng chí.
- Xã, phường, thị trấn luân chuyển lên huyện: 32 đồng chí.
- Xã, phường, thị trấn này luân chuyển sang xã, phường, thị trấn khác: 07 đồng chí.

Thực hiện nhiệm vụ quan trọng theo Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị là: *“Thực hiện bố trí một số chức danh lãnh đạo, quản lý không phải là người địa phương ở cấp tỉnh, cấp huyện và từng bước nghiên cứu thực hiện ở cấp xã, phường, thị trấn”*. Trong thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc khi thực hiện luân chuyển để đào tạo, rèn luyện cán bộ trẻ trong quy hoạch cần kết hợp với việc bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý không phải là người ở địa phương (*ở cấp tỉnh, cấp huyện*). Đối với tỉnh Lâm Đồng, cơ bản thực hiện tốt việc bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý không phải là người ở địa phương ở cấp huyện¹.

¹ Cấp tỉnh: Chức vụ Giám đốc Công an tỉnh.

+ Cấp huyện: Bí thư cấp ủy 8/12 đơn vị; Chủ tịch UBND cấp huyện 05/12 đơn vị; Trưởng Công an huyện: 12/12 đơn vị; Chánh án Tòa án cấp huyện 06/12 đơn vị; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân 04/12 đơn vị; Trưởng phòng Tài chính 01/12; Chi cục trưởng Cục thuế 03/06 đơn vị (05 chi cục Thuế khu vực; 01 chi cục Thuế huyện Di Linh).

3. Kết quả phân công, bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển

Thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW, đến nay việc luân chuyển cán bộ các cấp của tỉnh thực hiện được 119 đồng chí; trong đó cán bộ luân chuyển dưới 36 tháng là 31 đồng chí; từ 36 đến 60 tháng là 88 đồng chí, cụ thể như sau:

(1) Cán bộ ở cấp tỉnh là phó các đoàn thể, giám đốc, phó giám đốc các sở, ngành luân chuyển xuống cấp huyện 07 đồng chí²; ở độ tuổi dưới 50, có trình độ năng lực, phẩm chất, chuyên môn phù hợp, chưa kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp huyện về làm Bí thư, Phó Bí thư, Phó Chủ tịch UBND một số huyện, thành phố để có điều kiện phát huy năng lực, sở trường công tác, rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm. Sau luân chuyển, có 04 đồng chí giữ chức vụ cao hơn; 03 đồng chí giữ chức vụ tương đương.

(2) Cán bộ huyện luân chuyển về tỉnh 01 đồng chí³. Sau luân chuyển, được bố trí giữ chức vụ cao hơn.

(3) Đối với cấp huyện, luân chuyển cán bộ các cơ quan phòng, ban về công tác tại xã, phường, thị trấn 97 đồng chí, cụ thể:

- Giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã, phường, thị trấn 48 đồng chí;
- Giữ chức vụ Phó bí thư 11 đồng chí;
- Giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân 23 đồng chí;
- Giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 đồng chí.

Sau luân chuyển, đã bố trí giữ chức vụ cao hơn là 13 đồng chí; giữ chức vụ tương đương 17 đồng chí; giữ chức vụ thấp hơn 02 đồng chí; 65 đồng chí hiện vẫn đang công tác tại cấp xã, phường, thị trấn.

(4) Cán bộ cấp xã, phường, thị trấn luân chuyển giữ chức danh lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện 06 đồng chí.

- Giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND huyện: 02 đồng chí;
- Giữ chức vụ trưởng, ban, ngành cấp huyện: 01 đồng chí;
- Giữ chức vụ trưởng, ban, ngành cấp huyện: 03 đồng chí;

Sau luân chuyển đã bố trí giữ chức vụ cao hơn 02 đồng chí; giữ chức vụ tương đương 03 đồng chí; giữ chức vụ thấp hơn: 01 đồng chí.

(5) Xã, phường, thị trấn này sang xã, phường, thị trấn khác khác: 08 đồng chí. Sau luân chuyển, đã bố trí giữ chức vụ cao hơn là 02 đồng chí; giữ chức vụ tương đương 06 đồng chí.

² Luân chuyển (1) đ/c Nguyễn Ngọc Phúc, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở TN& MT, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Đức Trọng; (2) đ/c Đoàn Kim Đình, Phó giám đốc Sở Tài chính, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc; (3) đ/c Hoàng Thanh Hải, Phó Chủ nhiệm Ủy ban KTTU, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Lâm Hà; (4) đ/c Hồ Ngọc Phong Hải, Phó Bí thư Tỉnh đoàn, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Đa Huoai; (5) đ/c Đinh Văn Tuấn, Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Di Linh; (6) đ/c Trương Văn Tùng, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Đơn Dương; (7) Đồng chí Phan Đức Thái, Phó Bí thư Tỉnh đoàn, giữ chức vụ Phó bí thư Huyện ủy Đa Tề.

³ Luân chuyển đ/c Nghiêm Xuân Đức, Phó Chủ tịch UBND thành phố Bảo Lộc, giữ chức Vụ Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Sau thời gian luân chuyển, cán bộ được bố trí giữ chức vụ tương đương với chức vụ đảm trách trước khi luân chuyển hoặc được đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn theo định hướng của cấp ủy các cấp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Xác định luân chuyển cán bộ là chủ trương quan trọng trong công tác cán bộ của Đảng, góp phần xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, chất lượng, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt với những cách làm phù hợp nên công tác luân chuyển cán bộ đã phát huy hiệu quả tích cực; đội ngũ cán bộ được luân chuyển từng bước trưởng thành, thông qua sự rèn luyện, thử thách ở từng vị trí, thể hiện được năng lực, sở trường, từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Cán bộ được luân chuyển luôn đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định, trước khi luân chuyển đều được cấp ủy kết luận đủ điều kiện về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW, ngày 12/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện một số điều trong quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị *“một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”*.

Đa số cán bộ luân chuyển có nhận thức đúng đắn, phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, bám sát cơ sở, không ngại khó khăn, có phương pháp lãnh đạo quản lý toàn diện hơn, gương mẫu, an tâm công tác, vượt qua khó khăn, tiếp cận nhanh với môi trường làm việc mới; phát huy tốt năng lực, sở trường, rèn luyện trưởng thành về tư duy, phong cách và bản lĩnh, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn; được đảng viên và nhân dân địa phương đồng tình, tín nhiệm, kết quả được đại hội bầu tham gia cấp ủy khóa mới của địa phương với phiếu tín nhiệm cao.

Sau thời gian luân chuyển theo quy định, cán bộ luân chuyển được các cấp ủy đảng kịp thời bố trí, sắp xếp, điều chuyển công tác phù hợp và được bố trí ở vị trí cao hơn trong hệ thống chính trị.

Công tác luân chuyển cán bộ của tỉnh đạt được những kết quả đáng khích lệ, chất lượng được nâng lên, số lượng cán bộ luân chuyển cao hơn các nhiệm kỳ trước, tạo bước chuyển biến tiến bộ, khắc phục dần tình trạng khép kín, cục bộ, hẫng hụt, bị động, chắp vá trong công tác cán bộ, hạn chế tình trạng sử dụng, bố trí cán bộ đảm nhận chức vụ quá lâu ở một vị trí công tác. Hơn 03 năm qua, tỉnh Lâm Đồng cơ bản thực hiện công tác luân chuyển gắn với việc bố trí một số chức danh lãnh đạo, quản lý không phải là người địa phương ở cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, phường, thị trấn, góp phần thực hiện công tác luân chuyển cán bộ bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng, ngăn chặn tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm.

Cấp ủy, chính quyền địa phương nơi cán bộ được luân chuyển đến luôn đoàn kết, đồng thuận, nhất trí cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng được mỗi đoàn kết thống nhất trong nội bộ, từ đó nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy, hiệu lực hiệu

quả quản lý điều hành của chính quyền, tạo sự đột phá trong tổ chức, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Các chế độ chính sách đối với cán bộ luân chuyển luôn được quan tâm, cán bộ được nhận chế độ hỗ trợ một lần hoặc hỗ trợ hàng tháng, được bảo lưu chế độ, phụ cấp trách nhiệm (*nếu chức danh luân chuyển có chế độ, phụ cấp trách nhiệm thấp hơn*); được bố trí nhà ở công vụ (*nếu có nhu cầu*), hỗ trợ đi lại, sinh hoạt phí, nhất là ở địa bàn khó khăn...; đồng thời có chế độ khen thưởng, động viên kịp thời đối với cán bộ luân chuyển có thành tích xuất sắc, có sáng kiến, sản phẩm công tác cụ thể.

2. Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm

(1) Chưa có cơ chế luân chuyển đối với công chức làm chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là công chức trẻ là lãnh đạo cấp phòng có năng lực nổi trội, cán bộ nữ xuống cơ sở để thử thách, rèn luyện; số cán bộ luân chuyển từ cấp xã, phường, thị trấn lên cấp huyện, từ cấp huyện lên cấp tỉnh chưa nhiều; thực hiện luân chuyển ngang giữa giữa cấp huyện với cấp huyện, cấp xã, phường, thị trấn với cấp xã, phường, thị trấn chưa được quan tâm đúng mức.

(2) Một số trường hợp cán bộ luân chuyển về địa phương, nhất là cán bộ ở huyện, thành phố về xã, phường, thị trấn, bước đầu còn gặp khó khăn trong hòa nhập với môi trường mới, mặt khác tâm lý ngại va chạm, tinh thần năng động, dám nghĩ, dám làm và chịu trách nhiệm chưa thật cao, chủ yếu tập trung duy trì sự ổn định của địa phương, đợi hết thời gian luân chuyển để được điều động, bố trí vào vị trí công tác khác; còn trường hợp cán bộ luân chuyển đánh giá, xếp loại cuối năm ở mức hoàn thành nhiệm vụ; cá biệt có đồng chí vi phạm, bị xử lý kỷ luật (*Huyện Đơn Dương 02 trường hợp bị thi hành kỷ luật, 01 trường hợp không đảm bảo về tiêu chuẩn chính trị; Thành ủy Đà Lạt 01 trường hợp bị kỷ luật*).

(3) Một số cấp ủy chưa mạnh dạn giao những công việc có tính chất quan trọng để cán bộ luân chuyển được tiếp cận và thể hiện năng lực trong công tác. Bên cạnh đó còn một số cấp ủy, người đứng đầu chưa nhận thức đầy đủ việc nâng cao chất lượng nguồn cán bộ cũng như chưa thật sự chú trọng đến việc luân chuyển để đào tạo nguồn cán bộ kế cận của địa phương, cơ quan, đơn vị (*Trong giai đoạn 2018 - 2021, huyện Lạc Dương chủ yếu điều động cán bộ, chưa thực hiện được việc luân chuyển cán bộ, mặt khác do huyện có ít đơn vị hành chính cấp xã nên việc tính toán, sắp xếp vị trí các chức danh để thực hiện việc luân chuyển cán bộ xuống cơ sở rèn luyện còn gặp khó khăn*).

(4) Thời hạn luân chuyển cán bộ, có nơi còn bị động theo yêu cầu công tác cán bộ, không xác định cụ thể thời gian luân chuyển, có đồng chí trên 04 năm vẫn chưa có vị trí để bố trí về, cũng có đồng chí mới luân chuyển được 02 năm đã phải rút về do thiếu cán bộ (*theo quy định, thời gian luân chuyển tối thiểu phải 3 năm*).

(5) Chế độ, chính sách, điều kiện hỗ trợ cho cán bộ luân chuyển chưa thật sự tạo động lực cho cán bộ được luân chuyển an tâm và phát huy sở trường trong công tác.

2.2. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân khách quan:*

+ Một số văn bản, hướng dẫn công tác cán bộ, công chức, còn có sự chồng chéo giữa cơ quan Đảng và cơ quan hành chính nhà nước, khó thực hiện.

+ Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế hàng năm và tăng tuổi nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức nên phần nào ảnh hưởng đến việc bố trí cán bộ sau luân chuyển.

+ Quy định hiện nay, cán bộ, công chức không giữ chức vụ thì không được luân chuyển, nhất là công chức trẻ có năng lực nổi trội xuống cơ sở để thử thách, rèn luyện.

- *Nguyên nhân chủ quan:*

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện một số chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy ở một số nơi về công tác cán bộ chưa thật sự quyết liệt; công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm thực hiện nhưng chưa thường xuyên.

+ Việc nắm tình hình, phát hiện xử lý các vướng mắc về công tác cán bộ và thực hiện chính sách đối với cán bộ đôi lúc chưa kịp thời.

+ Công tác đánh giá cán bộ là khâu quan trọng, là cơ sở để quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Tuy nhiên một số cấp ủy đảng chưa thực sự lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, làm thước đo chủ yếu về phẩm chất và năng lực cán bộ, cách đánh giá còn chung chung, thiếu kiên quyết.

+ Việc chủ động và sớm phát hiện nguồn cán bộ trẻ có năng lực, khả năng lãnh đạo, quản lý đưa vào quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức.

3. Bài học kinh nghiệm

(1) Các cấp ủy đảng thường xuyên tổ chức tốt việc quán triệt các quy định của Đảng về công tác luân chuyển cán bộ, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện; đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể luân chuyển cán bộ cho nhiệm kỳ, từng giai đoạn và triển khai thực hiện đạt kế hoạch đề ra.

(2) Công tác luân chuyển cán bộ phải đặt dưới sự lãnh đạo thường xuyên, trực tiếp, toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng, thực hiện tốt mối quan hệ giữa luân chuyển với ổn định, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên sâu; vừa coi trọng đáp ứng nhiệm vụ công tác, vừa coi trọng mục đích bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ và chuẩn bị đội ngũ kế cận.

(3) Luân chuyển phải gắn với quy hoạch để đào tạo, rèn luyện, tạo điều kiện để cán bộ nâng cao trình độ, năng lực, khả năng công tác, đáp ứng đầy đủ hơn yêu cầu đối với vị trí, chức danh quy hoạch. Việc luân chuyển cán bộ cần tính đến những đặc điểm về công việc, vị trí chức danh mà cán bộ được quy hoạch có thể được bổ nhiệm trong tương lai, tạo điều kiện cho cán bộ thích ứng với thực tiễn, phát huy năng lực, sở trường và bổ sung những kiến thức, kỹ năng mới.

(4) Quá trình luân chuyển cán bộ phải được chuẩn bị kỹ lưỡng, thận trọng, mở rộng dân chủ và có bước đi thích hợp. Đặc biệt chú ý việc quản lý, giám sát, quan tâm, tạo điều kiện đối với cán bộ luân chuyển. Trong thời gian cán bộ luân chuyển về địa phương, cấp ủy phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi và giúp đỡ để cán bộ kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm và có những tiêu chí cụ thể để đánh giá cán bộ trong và sau luân chuyển. Việc luân chuyển cán bộ phải đảm bảo sự đoàn kết giữa cán bộ cũ và cán bộ mới, cán bộ địa phương và cán bộ ở các đơn vị được luân chuyển về.

(5) Các cấp ủy đảng luôn chấp hành và thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ. Đánh giá, nhận xét cán bộ phải khách quan, công tâm, kết hợp hài hòa giữa đức và tài, giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, lấy hiệu quả công tác làm thước đo năng lực của cán bộ.

(6) Có sự phối hợp tốt giữa các cơ quan ngành dọc Trung ương với Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy về việc luân chuyển cán bộ gắn với thực hiện bố trí một số chức danh lãnh đạo, quản lý không phải là người địa phương ở các cấp.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIẠN TỚI

1. Kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy định về công tác cán bộ, đảm bảo thống nhất giữa cơ quan Đảng, chính quyền khi có quy định, hướng dẫn mới của Trung ương.

2. Tiếp tục quán triệt sâu sắc các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác luân chuyển cán bộ; góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác cán bộ. Tổ chức đánh giá cán bộ theo chức danh về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực thực tiễn, uy tín, sức khỏe và chiều hướng, triển vọng phát triển, đảm bảo khách quan, trung thực, thẳng thắn, làm cơ sở đưa vào quy hoạch và bố trí sử dụng, luân chuyển cán bộ.

3. Các cấp ủy đảng cần làm tốt hơn nữa việc bố trí, sử dụng, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử gắn với thực hiện nghiêm các quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đảm bảo hồ sơ, thủ tục và đúng quy trình.

4. Làm tốt công tác quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025; 2021 - 2026; thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 đảm bảo chất lượng, số lượng, đảm bảo cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số.

5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn và hàng năm, đảm bảo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; tập trung bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cũng như cán bộ dự nguồn cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn; quan tâm hơn nữa công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số; cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên cơ sở và cơ sở.

6. Căn cứ quy hoạch để xây dựng kế hoạch điều động luân chuyển cán bộ; bố trí cán bộ theo đúng chuyên môn, phát huy năng lực, sở trường kinh nghiệm công

tác, đồng thời thường xuyên kiểm tra, theo dõi, giúp đỡ gắn với công tác đánh giá cán bộ sau khi thực hiện luân chuyển; định kỳ sơ kết, rút kinh nghiệm, từng bước đưa việc luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý thành nền nếp, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đồng thời thực hiện tốt chủ trương bố trí một số chức danh lãnh đạo, quản lý không là người địa phương.

V. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Trung ương hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện đối với các chức danh cụ thể, phù hợp đối với các đối tượng khác nhau như: Các lĩnh vực chuyên ngành, lĩnh vực đặc thù, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Đề nghị Trung ương cho tăng thêm chức danh phó bí thư đối với cấp huyện ủy, thành ủy, góp phần tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với việc xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh; đồng thời tạo vị trí công tác để luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng một số cán bộ trẻ, trong quy hoạch, có triển vọng phát triển của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh về địa phương; tạo điều kiện để các đồng chí đó được rèn luyện, bồi dưỡng kiến thức toàn diện, tích lũy thêm kinh nghiệm thực tiễn.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Vụ địa phương III- BTCTW,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ CÔNG TÁC LUÂN CHUYỂN
CÁN BỘ CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG**

(theo Báo cáo số 169 -BC/TU, ngày 06/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Biểu 1

Số TT	Hình thức luân chuyển	Chức vụ luân chuyển đến								Chức vụ sau luân chuyển			Tổng số lượt người luân chuyển			
		Bí thư	Phó Bí thư	UBND		HĐND		Trưởng ban, ngành và tương đương	Phó trưởng ban, ngành và tương đương	Giữ nguyên chức vụ hoặc tương đương	Bổ trí chức vụ cao hơn	Bổ trí chức vụ thấp hơn	Tổng số	Trong đó, số lượng xác định theo thời gian luân chuyển		
				Chủ tịch	Phó Chủ tịch	Chủ tịch	Phó Chủ tịch							Dưới 36 tháng	Từ 36 đến 60 tháng	Hơn 1 nhiệm kỳ (60 tháng)
1	Trung ương về tỉnh, thành phố															
2	Tỉnh, thành phố về quận, huyện	2	4		1					3	4		7	1	6	
3	Quận, huyện về tỉnh, thành phố								1		1		1	1		
4	Huyện này sang huyện khác															
5	Quận, huyện về xã, phường, thị trấn	48	11	23	15					17	13	3	97	22	75	
6	Xã, phường, thị trấn về quận, huyện				2			1	3	3	2	1	6	4	2	
7	Xã này sang xã khác	2	2	4						6	2		8	3	5	
	Tổng số	52	17	27	18			1	4	29	22	4	119	31	88	

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ
VIỆC BỔ TRÍ MỘT SỐ CHỨC DANH LÃNH ĐẠO CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN
KHÔNG LÀ NGƯỜI ĐỊA PHƯƠNG**

(theo Báo cáo số 169 -BC/TU, ngày 06/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Biểu 2

STT	Cấp tỉnh, huyện	Tổng số	Chức vụ luân chuyển đến								
			Bí thư	Chủ tịch UBND	Chánh án TAND	Viện trưởng Viện KSND	Trưởng Công an	Chánh Thanh tra	Cấp trưởng ngành Tài chính	Cấp trưởng ngành Hải quan	Cấp trưởng ngành thuế
1	Cấp tỉnh	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0
2	Cấp huyện	39	8	5	6	4	12	0	1	0	3
Tổng số		40	8	5	6	4	13	0	1	0	3